TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG HỒ** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 70/2024/QĐST - DS	*Long Hồ, ngày 07 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 206/2024/TLST - DS ngày 14 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thu T**,** sinh năm 1985.

Trú tại: ấp HT, xã LA, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

1.2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1953

Trú tại: ấp HT, xã LA, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Bà Nguyễn Thị T đồng ý trả cho chị Trần Thị Thu T số tiền còn nợ là 31.000.000đ (Ba mươi mốt triệu đồng)

- Phương thức trả nợ và thời hạn trả nợ: Mỗi tháng bà T trả cho chị T số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) vào ngày 10 tây dương lịch hàng tháng, bắt đầu trả nợ từ ngày 10/08/2024 cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ 31.000.000đ cho chị T.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí:

+ Chị Trần Thị Thu T chịu 387.500đ (Ba trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng) tiền án án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 775.000đ (Bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001244 ngày 14/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long; chị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 387.500đ (Ba trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

+ Bà Nguyễn Thị T chịu 387.500đ (Ba trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng) tiền án án phí dân sự sơ thẩm, nhưng do bà T là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí, nên miễn tiền án phí cho bà T theo quy định tại Điều 12, 13 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thương vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đặng Thị Ngọc Tú